

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

=====o0o=====

**CHU LAN HƯƠNG**

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ  
NÔNG HỘ BỊ THU HỒI ĐẤT TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KHU  
CÔNG NGHIỆP TẠI THỊ XÃ SÔNG CÔNG – TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**MÃ SỐ: 60.31.10**

**LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. PHẠM THỊ LÝ**

**THÁI NGUYÊN -2011**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**=====o0o=====**

**CHU LAN HƯƠNG**

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ  
NÔNG HỘ BỊ THU HỒI ĐẤT TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KHU  
CÔNG NGHIỆP TẠI THỊ XÃ SÔNG CÔNG – TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ**

# THÁI NGUYÊN -2011

## MỞ ĐẦU

### ***1. Tính cấp thiết của đề tài***

Công nghiệp hóa – hiện đại hóa (CNH - HĐH) là quá trình tất yếu của các quốc gia. Tất cả các quốc gia muốn phát triển đều phải trải qua quá trình này, như một điều kiện để quốc gia đó phát triển kinh tế, nâng cao năng lực sản xuất của xã hội và là tiền đề để thực hiện các chiến lược, mục tiêu phát triển trong ngắn hạn cũng như dài hạn. Việt nam là một nước nông nghiệp, có nền văn minh lúa nước hàng ngàn năm nay. Trải qua nhiều năm đấu tranh với giặc ngoại xâm và nội xâm với một nền nông nghiệp lạc hậu và kém phát triển đã làm cho kinh tế nước ta kiệt quệ và được xếp vào danh sách những nước nghèo và kém phát triển trên thế giới. Để khôi phục, ổn định và phát triển kinh tế đất nước sau chiến tranh thì con đường nhanh nhất với nước ta đó là thực hiện việc phát triển công nghiệp mà khởi đầu của nó là xây dựng các khu công nghiệp (KCN).

Do lợi ích phát triển của công nghiệp là rất lớn, nên trong lịch sử phát triển của nhân loại từ trước đến nay, chưa có một quốc gia phát triển nào mà không trải qua giai đoạn CNH-HĐH, chuyển nền kinh tế chủ yếu từ nông nghiệp lên công nghiệp và hiện đại hóa các ngành sản xuất cũng như dịch vụ. Để phát triển công nghiệp, một trong những điều kiện quan trọng nhất là phải chuyển đổi một phần diện tích đất nông nghiệp sang công nghiệp để có mặt bằng xây dựng. Việc phát triển các KCN diễn ra tạo ra giá trị sản xuất lớn hơn và làm cho bộ mặt kinh tế xã hội thay đổi cả về mặt lượng và chất.

Tuy nhiên bên cạnh những mặt tích cực thì quá trình này còn để lại những vấn đề tiêu cực như giải quyết việc ổn định cuộc sống, việc làm cho một bộ phận người lao động, giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường, giải quyết các vấn đề thuần phong mỹ tục, các vấn đề về văn hóa - xã hội...Không nằm ngoài

sự phát triển chung của cả nước, thị xã Sông Công tỉnh Thái Nguyên trong những năm gần đây quá trình xây dựng KCN cũng diễn ra hết sức mạnh mẽ và nhanh chóng, có thể coi đây là điểm cho sự phát triển của quá trình phát triển KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Vấn đề ổn định và phát triển kinh tế cho đối tượng nông hộ bị thu hồi đất cho xây dựng KCN luôn được các cấp chính quyền địa phương quan tâm sâu sắc, chính vì vậy tôi chọn đề tài nghiên cứu: **“Một số giải pháp nhằm ổn định và phát triển kinh tế nông hộ bị thu hồi đất trong quá trình phát triển khu công nghiệp tại thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên”**

## ***2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài***

### ***2.1 Mục tiêu chung***

Nghiên cứu tìm giải pháp để ổn định và phát triển kinh tế nông hộ bị mất đất cho việc phát triển khu công nghiệp ở thị xã Sông Công..

### ***2.2 Mục tiêu cụ thể***

- Hệ thống hóa các vấn đề lý luận và thực tiễn của kinh tế nông hộ trong quá trình phát triển các khu công nghiệp.
- Đánh giá, phân tích ảnh hưởng kinh tế xã hội của các nông hộ sau khi bị thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp
- Phân tích ứng xử và các vấn đề khó khăn, các đề nghị của nông hộ dưới tác động của quá trình phát triển KCN.
- Đề xuất các giải pháp nhằm ổn định và phát triển kinh tế của nông hộ bị thu hồi đất cho phát triển KCN.

## ***3 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu***

### ***3.1. Đối tượng nghiên cứu***

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các vấn đề trong phát triển kinh tế

nông hộ dưới ảnh hưởng của quá trình phát triển các khu công nghiệp. Trong đó tập trung vào các nông hộ bị thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp.

### 3.2 Phạm vi nghiên cứu

#### 3.2.1. Phạm vi thời gian

Thời gian thực hiện đề tài từ tháng 10/2010 đến tháng 10/2011

Số liệu thứ cấp được thu thập trong giai đoạn 2005-2010.

Số liệu sơ cấp được khảo sát trong năm 2010.

#### 3.2.2. Phạm vi không gian

Đề tài được tiến hành điều tra nghiên cứu trên địa bàn thị xã Sông Công, nghiên cứu điểm tại xã Tân Quang nơi có diện tích đất xây dựng khu công nghiệp lớn nhất.

#### 3.2.3. Phạm vi nội dung

Ảnh hưởng của quá trình phát triển KCN đến phát triển kinh tế của các nông hộ từ đó đưa ra những giải pháp phát triển kinh tế phù hợp cho từng nhóm hộ cụ thể

## 4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

- Góp phần hệ thống hóa lý luận và các thông tin thực tiễn về kinh tế hộ, về tác động của quá trình phát triển KCN đến đời sống nông hộ và các giải pháp ổn định, phát triển.

- Cung cấp hệ thống số liệu cho địa phương về thực trạng ảnh hưởng của các hộ bị mất đất sản xuất trên địa bàn. Các ứng xử của nông hộ, cách sử dụng tiền đền bù của các nhóm hộ. Giúp địa phương nhận dạng được các vấn đề hiện đang nảy sinh trong các nông hộ bị ảnh hưởng của quá trình phát triển KCN.

- Giúp địa phương có các chính sách và giải pháp ổn định kinh tế cho nông hộ, đặc biệt là các hộ nghèo thiếu kinh nghiệm và khả năng xoay sở kém, các hộ bị mất nhiều đất sản xuất và đang gặp các vấn đề khó khăn

### ***5. Kết cấu của luận văn***

Ngoài phần mở đầu và kết luận. luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở khoa học và phương pháp nghiên cứu

Chương 2: Thực trạng ảnh hưởng của các khu công nghiệp đến đời sống hộ nông dân ở Thị xã Sông Công – Thái Nguyên

Chương 3: Một số giải pháp nhằm ổn định và phát triển kinh tế nông hộ bị thu hồi đất trong quá trình phát triển khu công nghiệp tại thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên



## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### 1.1 Khái niệm, đặc trưng của kinh tế hộ

##### 1.1.1. Khái niệm nông hộ

Khi tiến hành nghiên cứu mô hình kinh tế nông hộ nhiều học giả trên thế giới đã đưa ra quan điểm riêng của mình về nông hộ và kinh tế nông hộ để làm cơ sở cho việc nghiên cứu. Từ đó xây dựng các đề án để nghiên cứu, phát triển kinh tế nông hộ. Theo Elis (1988) nông hộ được định nghĩa như sau:

- Hộ nông dân là các hộ, thu hoạch các phương tiện sống từ ruộng đất, sử dụng chủ yếu lao động gia đình trong sản xuất nông trại, nằm trong một hệ thống kinh tế rộng hơn, nhưng về cơ bản được đặc trưng bằng việc tham gia một phần trong thị trường hoạt động với một trình độ hoàn chỉnh chưa cao.

Hộ nông dân là một đơn vị kinh tế cơ bản, tiến hành sản xuất kinh doanh dựa trên các nguồn lực sẵn có của gia đình nhằm tạo ra thu nhập theo nhiều hình thức khác nhau, chịu sự tác động của quy luật khách quan trong quá trình tồn tại và phát triển.

##### 1.1.2. Đặc trưng của kinh tế nông hộ

Kinh tế nông hộ có một số đặc trưng chủ yếu sau:

+ Nông hộ là đơn vị kinh tế cơ sở, vừa là đơn vị sản xuất vừa là đơn vị tiêu dùng.

+ Quan hệ giữa sản xuất và tiêu dùng được biểu hiện ở trình độ phát triển của hộ từ tự cấp hoàn toàn đến sản xuất hàng hóa hoàn toàn. Trình độ này quyết định quan hệ giữa hộ nông dân với thị trường.

+ Ngoài hoạt động nông nghiệp các nông hộ còn tham gia vào hoạt động phi nông nghiệp với mức độ khác nhau làm khó giới hạn thế nào là một nông hộ

+ Phương thức tổ chức sản xuất của nông hộ mang tính kế thừa truyền thống gia đình và không đồng đều giữa các hộ với nhau.

+ Nông hộ ngoài việc tham gia vào quá trình tái sản xuất vật chất còn tham gia vào quá trình tái sản xuất nguồn nhân lực phục vụ cho các ngành sản xuất.

+ Sự thống nhất chặt chẽ giữa việc sở hữu quản lý và sử dụng các yếu tố sản xuất. Sở hữu trong kinh tế hộ là sở hữu chung, tất cả mọi thành viên trong hộ đều có quyền sở hữu tư liệu sản xuất vốn có cũng như những tài sản khác của hộ. Mặt khác do dựa trên cơ sở kinh tế chung và có ngân quỹ nên các thành viên trong hộ đều ý thức trách nhiệm rất cao và việc bố trí sắp xếp công việc trong hộ cũng rất linh hoạt và hợp lý cho từng người, từng việc tạo nên việc thống nhất cao trong tổ chức sản xuất của hộ.

+ Sự gắn bó giữa lao động quản lý và lao động sản xuất. Trong nông hộ, mọi thành viên thường gắn bó chặt chẽ với nhau theo quan hệ huyết thống. Hơn nữa kinh tế hộ lại tổ chức ở quy mô nhỏ, người quản lý điều hành sản xuất đồng thời cũng là người tham gia lao động sản xuất. Cho nên tính thống nhất giữa lao động quản lý và lao động sản xuất rất cao.

+ Kinh tế nông hộ có khả năng thích nghi và tự điều chỉnh cao. Do kinh tế hộ có quy mô nhỏ nên bao giờ cũng thích nghi nhanh hơn so với các hình thức sản xuất khác có quy mô lớn hơn, thí dụ như các xí nghiệp sản xuất ... do vậy mà có thể mở rộng sản xuất khi có điều kiện thuận lợi và thu hẹp sản xuất khi gặp các điều kiện bất lợi.

+ Có sự gắn bó chặt chẽ giữa quá trình sản xuất với lợi ích của người lao động. Trong quan hệ kinh tế hộ mọi người gắn bó với nhau không chỉ trên cơ sở cùng huyết thống mà còn trên cơ sở kinh tế nên dễ dàng đồng tâm hiệp lực xây dựng và phát triển kinh tế hộ, tạo sự liên kết chặt chẽ hơn giữa kết quả sản xuất và lợi ích của người lao động. Lợi ích kinh tế là động lực thúc đẩy hoạt động của